

Số: 1107/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 10 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước  
số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;*

*Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT<sub>Tuấn</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15  
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

(Kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh)

Nhằm triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với các nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các địa phương trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên phạm vi toàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức của người dân và tổ chức về Luật Tài nguyên nước và trách nhiệm của các cấp, ngành trong việc thi hành Luật Tài nguyên nước.

#### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất theo yêu cầu của trung ương; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh.
- Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

## II. NỘI DUNG

### 1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn pháp luật Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật ở cấp tỉnh.

- Hình thức thực hiện: Trực tiếp và trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6 năm 2024.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xây dựng và triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức, chính sách, pháp luật về tài nguyên nước cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó tập trung xây dựng các chuyên trang, chuyên mục giới thiệu, truyền thông chính sách cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp các quy định mới của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết để biết và thực hiện.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng tải toàn văn nội dung Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết trên trang thông tin điện tử của đơn vị nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, nhân dân, doanh nghiệp thuận tiện trong việc tìm hiểu, tra cứu.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho các đối tượng là cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân và

các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn cấp huyện. Việc xây dựng kế hoạch hoàn thành trước ngày 20/6/2024.

## **2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài nguyên nước để tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

b) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh căn cứ chức năng quản lý nhà nước, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến tài nguyên nước bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước thuộc lĩnh vực phụ trách, tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả rà soát của các đơn vị; tham mưu UBND tỉnh gửi danh mục các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tài nguyên nước cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12/2024.

**3. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước**

Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng, Y tế chủ trì tham gia ý kiến đối với các nhiệm vụ do Bộ, ngành chủ quản xây dựng.

**4. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật Tài nguyên nước**

a) Căn cứ quy định của Luật Tài nguyên nước, UBND tỉnh giao trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trong Luật Tài nguyên nước (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

b) UBND cấp huyện có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại khoản 2 Điều 80 và các nhiệm vụ khác được giao trong Luật.

c) UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại khoản 3 Điều 80 và các nhiệm vụ khác được giao trong Luật.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Lập dự toán kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí của các sở, ban, ngành và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này.

3. Các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; có trách nhiệm lập dự toán kinh phí đảm bảo triển khai Luật Tài nguyên nước gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố theo thẩm quyền, trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định của Luật Tài nguyên nước và theo Kế hoạch này.

5. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục

PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC SỐ 28/2023/QH15

Kiểm theo Quyết định số **1067/QĐ-UBND** ngày **10/5/2024** của UBND tỉnh Quảng Trị



**NỘI DUNG**

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN HOÀN THÀNH
1	Tổ chức việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (khoản 7 Điều 7)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
2	Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh và tổng hợp, cập nhật kết quả vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (điểm d khoản 1 và khoản 4 Điều 10)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
3	Xây dựng nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh (Điều 20 và khoản 7 Điều 86)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
4	Tổ chức rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước (khoản 5 điều 22)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
5	Tổ chức lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ (khoản 3 Điều 23; điểm d khoản 6 Điều 23).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN HOÀN THÀNH
6	Chủ trì xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa xây dựng trên các sông, suối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (khoản 7 Điều 24).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
7	Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên cơ sở đề xuất của tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước cho sinh hoạt theo quy định; tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn; chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát, bảo vệ vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương (khoản 2 Điều 26)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
8	Xem xét, quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất với các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dùng khai thác tạo hành hồ để điều hòa, tích trữ, cấp nước, tạo cảnh quan khi đập ứng đủ các điều kiện của các quy định và cấp nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp (khoản 5 Điều 27)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
9	Tổ chức thực hiện việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; quyết định đưa ra khỏi danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi (khoản 4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN HOÀN THÀNH
	<i>Điều 31)</i>			
10	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất( <i>khoản 7 Điều 31)</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Không quá 03 năm kể từ ngày 01/7/2024
11	Lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước ( <i>khoản 6 Điều 35)</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
12	Thực hiện các biện pháp điều hoà, phân phối tài nguyên nước khi xảy ra hạn hán, thiếu nước ( <i>điểm d khoản 2 Điều 36)</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công thương và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
13	Tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước ( <i>khoản 4 Điều 43)</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công thương, Y tế và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
14	Tổ chức xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước mặt nội tỉnh ( <i>điểm b khoản 1 Điều 51)</i>	Sở Tài nguyên và	Các sở, ban,	Theo quy định của



STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
		Môi trường	ngành và UBND cấp huyện	Luật Tài nguyên nước
15	Tổ chức tiếp nhận số liệu quan trắc của tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước và giám sát việc thực hiện nội dung của giấy xác nhận đăng ký, giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép ( <i>Khoản 2 Điều 51</i> )	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
16	Tổ chức áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả ( <i>Khoản 3 Điều 58</i> )	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
17	Có kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng ( <i>Khoản 4 Điều 59</i> )	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
18	Lập, công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh ( <i>Khoản 6 Điều 63</i> )	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
19	Ban hành, điều chỉnh danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh ( <i>điểm đ Khoản 1 Điều 80</i> )	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
20	Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa; lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận	- Sở Nông nghiệp và PTNT - Sở Công thương	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN HOÀN THÀNH
	hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối ( <i>điểm b Khoản 8 và khoản 9 Điều 38</i> )			
21	Rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước; Tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kích bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật Tài nguyên nước; <i>áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả (khoản 2 Điều 44)</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Theo quy định của Luật Tài nguyên nước
22	Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 thuộc phạm vi quản lý mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027 ( <i>Khoản 6 Điều 86</i> )	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Chậm nhất là ngày 30/6/2027